

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 211/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn;
quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm ban hành kèm theo Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 9626/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; quyết toán thu, chi ngân sách tỉnh Lâm Đồng năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 8.674.739.783.255 đồng, gồm:

- | | |
|---|-------------------------|
| 1. Thu nội địa: | 8.292.738.091.922 đồng; |
| a) Thu từ thuế, phí, lệ phí: | 5.233.508.415.143 đồng; |
| b) Thu từ đất, nhà: | 1.511.453.887.320 đồng; |
| c) Thu khác ngân sách: | 225.755.301.555 đồng; |
| d) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: | 127.423.837.388 đồng; |
| đ) Thu từ cổ tức và lợi nhuận sau thuế: | 12.712.775.785 đồng; |
| e) Thu từ quỹ đất công ích: | 2.079.809.131 đồng. |

f) Thu xổ số kiến thiết:	1.087.855.469.609 đồng;
g) Thu huy động đóng góp và các khoản khác:	91.948.595.991 đồng.
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu:	382.001.691.333 đồng;

Điều 2. Phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019

1. Tổng thu ngân sách địa phương: 17.210.517.418.451 đồng, gồm:

a) Thu hưởng theo phân cấp:	7.757.844.066.793 đồng;
b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	5.722.381.046.136 đồng;
c) Thu kết dư ngân sách:	1.418.235.414.027 đồng;
d) Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang:	2.274.696.507.163 đồng;
đ) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên:	37.360.384.332 đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 15.693.443.365.597 đồng, gồm:

a) Chi đầu tư phát triển:	2.938.983.159.779 đồng;
b) Chi thường xuyên:	7.862.019.698.957 đồng;
c) Chi chương trình mục tiêu :	1.237.329.044.140 đồng;
d) Chi chuyển nguồn sang năm sau:	3.567.420.261.335 đồng;
đ) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.300.000.000 đồng;
e) Chi nộp ngân sách cấp trên:	85.231.331.386 đồng.
g) Chi viện trợ:	1.159.870.000 đồng.

3. Chi trả nợ gốc của ngân sách địa phương (bội thu ngân sách địa phương):
71.000.000.000 đồng

4. Kết dư ngân sách địa phương: 1.517.074.052.854 đồng, gồm:

a) Kết dư ngân sách tỉnh	:	888.458.139.680 đồng;
- Tồn quỹ ngân sách	:	378.723.182.848 đồng;
- Tạm ứng ngân sách	:	509.734.956.832 đồng;
b) Kết dư ngân sách huyện	:	628.615.913.174 đồng;
- Tồn quỹ ngân sách	:	532.504.043.957 đồng;
- Tạm ứng ngân sách	:	96.111.869.217 đồng.

5. Xử lý kết dư ngân sách địa phương năm 2019:

a) Đối với kết dư ngân sách cấp tỉnh:

- Chuyển vào thu ngân sách địa phương năm 2020 để tiếp tục theo dõi, thu hồi tạm ứng ngân sách theo quy định: 509.734.956.832 đồng;

- Phân bổ để tiếp tục thực hiện và thanh quyết toán trong niên độ ngân sách năm 2020: 378.723.182.848 đồng (chi tiết theo Phụ lục XIII).

b) Đối với kết dư ngân sách huyện, thành phố: Chuyển 100% vào thu ngân sách huyện, thành phố năm 2020 tương ứng với từng cấp ngân sách.

6. Các Phụ lục kèm theo gồm: Phụ lục I (biểu 48), Phụ lục II (biểu 49), Phụ lục III (biểu 50), Phụ lục IV (biểu 51), Phụ lục V (biểu 52), Phụ lục VI (biểu 53), Phụ lục VII (biểu 54), Phụ lục VIII (biểu 58), Phụ lục IX (biểu 59), Phụ lục X (biểu 61), Phụ lục XI (biểu 63), Phụ lục XII (biểu 64).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện việc hạch toán chuyển số kết dư ngân sách địa phương năm 2019 sang năm 2020 để tiếp tục theo dõi, quản lý và quyết toán theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Đức Quận